TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠNG GIANG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – H1nh phúc**

Bản án số: 46/2019/HNGĐ-ST
Ngày 20/9/2019
V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG - TỈNH BẮC GIANG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**:** Ông Nguyễn Văn Ngữ.
- Các hội thẩm nhân dân: Ông Dương Thanh Bình.
Ông Lê Văn La.
- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Cường – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Mạnh - KSV

Ngày 20 tháng 9 năm 2019, Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 189/2019/TLST- HNGĐ ngày 22/5/2019 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 100/2019/QĐST-HNGĐ ngày 30/8/2019, giữa các đương sự:

+ **Nguyên đơn**: Chị Hà Thị H, sinh năm1987; (có mặt)
Trú tại: Thôn CT, xã M, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

+ **Bị đơn:** Anh Ngô Phương Ch, sinh năm 1984; (vắng mặt)
Trú tại: Thôn TS1, xã TD, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Tại đơn khởi kiện xin ly hôn và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Hà Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Ngô Phương Ch năm 2007, trước khi kết hôn có được tự do tìm hiểu, tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã TD, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Ch mải chơi cờ bạc không quan tâm đến gia đình. Chị đã nhiều lần khuyên bảo nhưng anh Ch vẫn không thay đổi, vì vậy vợ chồng đã nhiều lần xảy ra xô sát. Vợ chồng chị sống ly thân, cắt đứt mọi quan hệ tình cảm từ ngày 01/5/2019 đến nay, không quan tâm gì đến nhau. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Toà án giải quyết cho ly hôn anh Ch.

Về con chung: Vợ chồng có 2 con chung là Ngô Trọng S sinh ngày 21/7/2008 và Ngô Thị Khánh H1 sinh ngày 03/10/2009. Hiện cả 2 cháu đang ở

cùng với ông bà nội và anh Ch. Nay ly hôn chị đề nghị được trực tiếp nuôi cả 2 con chung và không yêu cầu anh Ch góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, chị vẫn giữ nguyên những yêu cầu trên.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang đã giao các văn bản tố tụng và nhiều lần triệu tập nhưng anh Ch không đến làm việc, cũng không gửi văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Anh Ngô Phương Ch vắng mặt tại phiên toà ngày 30/8/2019 và phiên tòa ngày hôm nay không có lý do.

+ Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

*** Về tố tụng:**

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký trong quá trình điều tra giải quyết vụ án và của HĐXX tại phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Nguyên đơn chấp hành đúng, đầy đủ quy định của BLTTDS.

- Bị đơn không chấp hành pháp luật, mặc dù đã được Tòa án niêm yết các văn bản tố tụng hợp lệ, nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

*** Về hướng giải quyết vụ án:**

+ Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị HĐXX xử cho chị Hà Thị H ly hôn anh Ngô Phương Ch.

+ Về nuôi con chung: Đề nghị HĐXX giao cho anh Ch trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Ngô Trọng S sinh ngày 21/7/2008, giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngô Thị Khánh H1 sinh ngày 03/10/2009.

Ngoài ra, đại diện VKS còn đề nghị giải quyết về án phí và tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đ□ợc thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử xét thấy:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]. *Về thủ tục tố tụng*: Tòa án đã triệu tập, niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định cuả Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng anh Ngô Phương Ch vắng mặt tại phiên tòa ngày 30/8/2019 và vắng mặt tại phiên tòa ngày 20/9/2019 mà không có lý do. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227 BLTTDS, Tòa án xét xử vắng mặt anh Ch.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Hà Thị H và anh Ngô Phương Ch kết hôn với H năm 2007 trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã TD, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang là hôn nhân hợp pháp theo các Điều 9, 10, 11 Luật hôn nhân gia đình năm 2000.

Vợ chồng chung sống hòa thuận, hanh phúc được một thời gian thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Ch mải chơi không chịu làm ăn, không quan tâm đến gia đình và có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác. Ngày 01/5/2019 vợ chồng lại xảy ra xô sát, chị H bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở đến nay, vợ chồng đã sống ly thân không quan tâm gì đến nhau. Vì vậy

mục đích xây dựng gia đình hạnh phúc, các thành viên trong gia đình quan tâm, giúp đỡ nhau không đạt được nên nguyện vọng xin ly hôn của chị H là chính đáng, phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên HĐXX chấp nhận.

[3].Về nuôi con chung: Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì thấy giữa chị H và anh Ch có 2 con chung là Ngô Trọng S sinh ngày 21/7/2008 và Ngô Thị Khánh H1 sinh ngày 03/10/2009, hiện cả 2 cháu đều đang ở cùng anh Ch. Chị H đề nghị được nuôi cả 2 con chung và không yêu cầu anh Ch góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Do anh Ch không chấp hành pháp luật và không có văn bản thể hiện ý kiến, nguyện vọng của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc nuôi con chung, hơn nữa cả cháu S và cháu H1 đều có nguyện vọng ở với mẹ nên HĐXX giao cả 2 con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[4]. *Về án phí:* Chị Hà Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng khoản 1 Điều 28, 35, 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hà Thị H ly hôn anh Ngô Phương Ch.

[2]. Về nuôi con chung: Giao cho chị Hà Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cả 2 con chung là Ngô Trọng S sinh ngày 21/7/2008 và Ngô Thị Khánh H1 sinh ngày 03/10/2009. Chị H không yêu cầu anh Ch góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung nên HĐXX không đặt ra xem xét.

Anh Ch được quyền thăm nom con chung sau khi ly hôn, chị H cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Ch trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[3]. Về án phí: Chị Hà Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền chị đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2018/0007186 ngày 22/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang. Xác nhận chị Hà Thị H đã nộp đủ tiền án phí DSST.

[4]. Về quyền kháng cáo:

Báo cho nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời H1n 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Báo cho bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Án xử công khai sơ thẩm.

***Nơi nhận*:**
- *VKSND huyện Lạng Giang*;
- *THADS huyện Lạng Giang;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã TTD;*
- *Lưu*.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
Đã ký

Nguyễn Văn Ngữ